

quyền này thuộc Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp phép; ở các địa phương khác thì thuộc Sở Tư pháp; một số đoàn thể cũng tự quyết định thành lập các Văn phòng Tư vấn Pháp luật của mình. Cần có pháp lý để làm thủ tục xin phép thành lập và đăng ký kinh doanh đối với các Công ty Luật và Văn phòng Tư vấn Pháp luật cũng chưa có hướng dẫn rõ ràng theo Luật Công ty hoặc theo Luật Doanh nghiệp tư nhân. Hầu hết những người đang hành nghề tư vấn pháp luật chưa được lựa chọn kỹ về tiêu chuẩn chuyên môn, chưa được đào tạo về kỹ năng hành nghề, tiêu chuẩn về đạo đức cũng chưa được chú trọng; chưa có quy định cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra về mặt chuyên môn đối với các Công ty Luật. Vấn đề trách nhiệm và nghĩa vụ của người hành nghề tư vấn pháp luật, của tổ chức tư vấn pháp luật chưa được đặt ra một cách đầy đủ, thống nhất, đặc biệt là trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tư vấn sai.

Những khuyết điểm và kê hở trên đây làm cho hoạt động tư vấn pháp luật hiện nay chưa có chất lượng, chưa tạo được sự tin cậy của công dân, đặc biệt là của các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài; chưa đáp ứng được yêu cầu trong việc hợp tác với các tổ chức luật sư nước ngoài.

Để lập lại trật tự, tăng cường quản lý Nhà nước trong lĩnh vực hoạt động tư vấn pháp luật trong khi chờ ban hành văn bản chính thức, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Tam thời ngừng việc cấp giấy phép thành lập Công ty Luật, Văn phòng Tư vấn Pháp luật và các tổ chức tư vấn pháp luật khác. Những Công ty Luật, Văn phòng Tư vấn Pháp luật và các tổ chức tư vấn pháp luật khác đã được cấp giấy phép thành lập hợp lệ trước ngày ban hành Chỉ thị này được tiếp tục hoạt động cho đến khi có quyết định mới và phải chịu sự hướng dẫn, kiểm tra của Bộ Tư pháp.

2. Bộ Tư pháp chủ trì phối hợp với các Bộ hữu quan, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội Luật gia Việt Nam, tiến hành rà soát, đánh giá toàn diện tình hình tổ chức và hoạt động tư vấn pháp luật và có kiến nghị trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định trước ngày 30 tháng 10 năm 1995.

3. Chỉ thị này có hiệu lực từ ngày ban hành. Bộ Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc,

kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Thủ tướng Chính phủ
VÕ VĂN KIỆT

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 91-TTg ngày 7-2-1996 về thanh toán bệnh phong vào năm 2000.

Trong những năm qua, công tác phòng, chống bệnh phong đã có sự chỉ đạo trực tiếp của cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp, có sự tham gia tích cực của các Bộ, ngành, các tổ chức xã hội, đặc biệt có sự hỗ trợ của các tổ chức từ thiện trong và ngoài nước; ngành Y tế có nhiều cố gắng trong điều trị và phục hồi sức khỏe cho bệnh nhân phong. Phần lớn bệnh nhân phong đã được điều trị tại nhà, được sống chung với gia đình và xã hội. Số bệnh nhân phong tàn phế, không nương tựa đã được thu dung vào các khu điều trị tập trung. Hàng ngàn bệnh nhân phong đã được chữa khỏi; chỉ tính riêng từ năm 1982 đến tháng 5-1995, 31.695 trong số 40.287 bệnh nhân phong đã được điều trị khỏi; trong số họ có người đã phản đấu trở thành anh hùng lao động, chiến sỹ thi đua, là giám đốc, kỹ sư, bác sĩ, thầy giáo... đã và đang lao động cống hiến hết sức mình cho Tổ quốc.

Tuy nhiên hiện nay, nước ta vẫn là một trong 80 nước trên thế giới có tỷ lệ người mắc bệnh phong cao, đặc biệt trong những vùng điều kiện kinh tế, xã hội còn thấp, số bệnh nhân bị phong bị tàn phế còn nhiều. Tính đến ngày 30-5-1995 ngành Y tế hiện đang quản lý và điều trị cho 33.860 bệnh nhân phong, trong đó có tới 15.060 bệnh nhân bị tàn phế, mất khả năng lao động. Người bệnh đang sống trong các khu điều trị phong, lang phong vẫn còn chịu nhiều đau khổ về thể chất cũng như tinh thần. Việc phát hiện bệnh nhân phong cũng còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt ở các tỉnh Tây Nguyên, miền núi, vùng sâu, vùng xa có thể còn nhiều người mắc bệnh phong mà chưa phát hiện được. Để có thể loại trừ bệnh phong vào năm 2000 như Chính phủ ta đã cam kết ở hội nghị Quốc tế về thanh toán bệnh phong

tổ chức tại Hà Nội từ ngày 4 tháng 7 đến ngày 7-7-1994. Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Công tác thanh toán bệnh phong phải được xã hội hóa. Các cấp chính quyền, các cơ quan Nhà nước, các đơn vị vũ trang nhân dân, các tổ chức sản xuất, kinh doanh và mọi người dân đều có trách nhiệm tham gia công tác thanh toán bệnh phong.

2. Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải có kế hoạch thanh toán bệnh phong từ nay cho đến năm 2000 và kế hoạch cụ thể của từng năm để phấn đấu đến năm 2000 bệnh phong sẽ được thanh toán tại địa phương.

3. Các cơ quan thông tin đại chúng phải thường xuyên tổ chức chuyên mục về bệnh phong để nâng cao trình độ hiểu biết trên cơ sở khoa học về bệnh phong cho toàn dân, tránh sự sợ hãi quá đáng hoặc có thái độ xa lánh, kỳ thi đối với bệnh nhân phong, đồng thời giúp người bệnh có thể tự mình phát hiện sớm những triệu chứng của bệnh phong để đến cơ sở y tế khám và chữa bệnh kịp thời.

4. Cung cấp và hoàn thiện mạng lưới chuyên khoa da liễu, đặc biệt là mạng lưới thanh toán bệnh phong từ Trung ương đến địa phương. Các quận, huyện, thị xã phải có y, bác sĩ chuyên trách về công tác thanh toán bệnh phong, tổ chức các đội lưu động để phát hiện sớm bệnh nhân phong tại cộng đồng; các xã, phường phải có cán bộ y tế phụ trách công tác phòng chống các bệnh xã hội trong đó có bệnh phong.

Các cấp chính quyền phải động viên, tạo mọi điều kiện thuận lợi để các cơ sở và cán bộ làm công tác thanh toán bệnh phong hoàn thành tốt nhiệm vụ.

5. Các cơ sở khám, chữa bệnh có trách nhiệm tiếp nhận và điều trị miễn phí cho bệnh nhân phong khi họ mắc các bệnh khác, không được từ chối bất kỳ một trường hợp nào và phải đối xử với bệnh nhân phong như với các bệnh nhân khác.

6. Trong năm 1996 các khu điều trị phong phải được nâng cấp về cơ sở vật chất và trang thiết bị để bảo đảm chất lượng chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân phong.

Bộ Y tế chịu trách nhiệm giám sát và quy hoạch lại các khu điều trị phong.

Bộ Tài chính chịu trách nhiệm cùng với Bộ Y tế trình Thủ tướng Chính phủ quyết định ngân sách hàng năm chi cho các khu điều trị phong.

7. Tại các tỉnh có khu điều trị phong và làng phong, Ủy ban Nhân dân tỉnh có trách nhiệm giúp đỡ để đáp ứng các nhu cầu chữa bệnh, nơi ăn ở của bệnh nhân, các phương tiện sản xuất, đất đai và vốn để những bệnh nhân còn sức khỏe có thể lao động sản xuất tự cài thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của họ.

8. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan để giúp đỡ những bệnh nhân phong đã khỏi bệnh và những bệnh nhân phong bị tàn tật có việc làm thích hợp; những người tàn tật nặng phải được trợ cấp xã hội.

9. Từ tháng 2 năm 1996, Nhà nước có chế độ trợ cấp tiền ăn, tiền thuốc cho bệnh nhân phong, chế độ trợ cấp cho con em bệnh nhân phong đang sống ở khu điều trị phong và làng phong, chế độ phụ cấp đặc biệt cho người trực tiếp phục vụ bệnh nhân phong.

Bộ Y tế bàn bạc thống nhất với Bộ Tài chính, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định các mức trợ cấp trên.

10. Hàng năm, Ngân sách Nhà nước phải dành một tỷ lệ thích hợp để chi cho mục tiêu thanh toán bệnh phong, Bộ Tài chính và Bộ Y tế chịu trách nhiệm hướng dẫn việc sử dụng khoản chi này.

11. Tranh thủ sự giúp đỡ của các hội từ thiện trong nước và ngoài nước, các tổ chức quốc tế và trích một phần kinh phí của chương trình xóa đói giảm nghèo để hỗ trợ cho số bệnh nhân phong nghèo.

Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Chỉ thị này.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thực hiện Chỉ thị này.

Thủ tướng Chính phủ
VÕ VĂN KIỆT

09611177
tel: +84-8-38456684 * www.ThuViенPhapLuat.com